

Số: 27/2026/QĐ-PT

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 9 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quý Sửu

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị An và ông Hoàng Hữu Truyền

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 21/2026/DSST ngày 29/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thái Nguyên bị kháng cáo như sau:

Ngày 11 tháng 6 năm 2026, nguyên đơn Công ty cổ phần E, đại diện theo pháp luật là ông Huỳnh Văn Q, chức vụ Giám đốc có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Đề nghị Toà án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

XÉT THẤY:

Nguyên đơn Công ty cổ phần E đã được Toà án triệu tập tham gia tố tụng tại phiên toà phúc thẩm lần thứ nhất vào 13 giờ 30 phút ngày 11/9/2026. Giấy triệu tập đã phát thành công cho người nhận là Công ty Cổ phần E vào 10 giờ 40 phút ngày 07/9/2026, nhưng người kháng cáo là Công ty cổ phần E vắng mặt lần thứ nhất không có lý do, Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên toà. Toà án tiếp tục triệu tập người kháng cáo là nguyên đơn Công ty cổ phần E tham gia tố tụng tại phiên toà phúc thẩm lần thứ hai vào 08 giờ 00 phút, ngày 29/9/2026. Giấy triệu tập đã phát thành công cho người nhận là Công ty Cổ phần E vào 10 giờ 48 phút ngày 17/9/2026. Tuy nhiên, người kháng cáo là Công ty cổ phần E vắng mặt lần hai không có lý do.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự thì người kháng cáo được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt thì bị coi như từ bỏ việc kháng cáo và Tòa án đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của người đó.

Căn cứ vào các Điều 289, 295 và Điều 312 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 107/2026/TLPT-DS ngày 11 tháng 8 năm 2026 về việc “Kiện đòi tài sản và tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”, giữa:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần E; địa chỉ: Số A phố T, phường B, thành phố Hà Nội; đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Văn Q- Chức vụ: Giám đốc.

Bị đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ; đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị N, ông Nguyễn Hồng K, ông Dương Hồng S; Cán bộ Phòng quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP Đ, chi nhánh N2; địa chỉ: Số A, đường T, phường P, tỉnh Thái Nguyên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty Cổ phần X; địa chỉ: TDP E, phường P, tỉnh Thái Nguyên; đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Hồng T; Chức vụ: Giám đốc

2. Bà Nguyễn Hồng T, sinh năm 1968; ông Đỗ Văn N1, sinh năm 1959; địa chỉ: TDP V, phường V, tỉnh Thái Nguyên

3. Văn phòng công chứng phía Nam thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; địa chỉ: Số B đường C, phường P, tỉnh Thái Nguyên; đại diện theo pháp luật: Bà Đỗ Thị Bích P; chức vụ: Trưởng Văn phòng

4. Ông Huỳnh Văn Q, sinh năm 1965; bà Trần Thị T1, sinh năm 1963; địa chỉ: Số A phố T, phường B, thành phố Hà Nội.

II. Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2026/DS-ST ngày 29/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

III. Về án phí: Công ty cổ phần E phải chịu 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai số 0002676 ngày 17/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

IV. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND KV 2 - Thái Nguyên;
- Phòng THADS KV 2 - Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Tòa dân sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Quý Sửu

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

9+9 THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thị T2 - Nguyễn Minh Lý Hoàng Quý S1